

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

TỔNG-LÝ

Giá bán nhưet trình

Trọn năm.....5\$00

Sáu tháng.....3 00

Những bài gởi đến không
dâng lên báo được thời
không lệ trả lại, xin các
ngài lưu ý.

AN-HÀ-BÀO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
ÉDITION EN QUOC-NGŨ DU COURRIER DE L'OUEST

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG — Boulevard Dolanous — Cantho

TRƯƠNG-QUANG-TIẾN

CHỦ BÚT

Về việc mua bán hay là
mua nhưet-trình xin để
cho M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gởi số tiền
luôn, hẳn-quản lấy làm
thảm cảm.

VĂN-MINH VỚI GIÀ-MAN

Văn-minh với già-man là hai đũa
nghịch-nhau. Văn-minh là gì? Tức là
những cái hay cái đẹp của một nước.
Người ta nói rằng một nước văn-minh
hoàn-toàn, thế chỉ ra nước ấy về phươg-
diên nào cũng thật là kỳ-khết, tráng-
lệ. Muốn giải nghĩa chữ văn-minh
không phải chỉ lấy con mắt tâm-thường
mà quang-sát, rồi vô giải ngay được;
vì hai chữ văn-minh vốn ở vào một cái
phạm-vi rất bao-la rộng-rãi.
Già-man là gì? Tức là cái dở cái vụng
của một nước. Người ta nói: nước ấy
còn già-man thái-thậm, thế chỉ ra người
trong nước về phươg-diên nào cũng
rất là ngu-xoắn què-dốt. Nước ta ngày
nay được người Đại-Pháp bảo hộ, cổ
điêu-dắt lên con đường văn-minh rư-
rờ, trải qua một cái thời-kỳ cũng khá
dài, thế mà sự tiến-bộ của ta chậm-trễ lắm.
Về đường vật-chất thời xem ra có cơ
hàng-hải bông-bột, mà về đường tinh-
thần thời tựa như không thấu-hấp
được bao nhiêu, khá tiếu thay!

Này như hàng ngày ta được thấy
trước mắt ta những chữ: tư-do, bình-
đẳng, hữu-ái, thời ta hiểu ngay rằng:
tư-do là thông-thả, ai muốn thế nào
cũng được, không ai lại có quyền bó-
buộc ai. Thành thử sự hành-vi của ta
rất chươgng-dị, không kiên trên, chẳng
nê dưới, mất cả bề trật-tự, thiếu cả điều
hệch-sự, động chuyện gì là cũng nói tự-
do mà không biết rằng sự tự-do vẫn có
giới-hạn.

Thế như Bình-dẳng thời lại bảo rằng
ai cũng ngang nhau, ai cũng đứng một
mức với nhau; bởi cơ mà sự mong bình-
dẳng với chúng, dân mong bình-dẳng
với quan, nhưng biết đâu: có "đồng-
dẳng mới bình-dẳng được.

Chỉ có sự hữu-ái thời người mình ít
hiểu biết, nhưng xem ra thời cũng chỉ
có cái miệng hữu-ái mà không có
tấm lòng hữu-ái. Một người bị chúng
đánh-dập thì cả hồn xúm lại xem, h'
nào có nghĩ đến người ấy là đồng bào
với họ, tức là anh em một nhà. Họ chỉ
mong cho được ăn đấm cái, cơm no
lòng má sá quên đến những hàng người
chiếu dất mường trời, áo rơi nón lả.

Đến cả những đường giao-thiệp
trong xã-hội cũng không mấy người
là thật dạ tin nhau, thật dạ thương
nhau, ai cũng vì tư lợi mà muốn phá-
hại nhau, không còn biết gì là hiệp-
quân đoàn-thể nữa.

Ấy bởi người mình có những sự hiểu
lầm như thế, nên chỉ hay xu-hướng về

vật-chất bất cứ là phươg-diên nào
thành ra người vì đó mà văn-minh, ta
lại vì đó mà chịu bán-khai mãi, tưởng
không những từ trước đến nay mà thời,
mà từ đây đến 5, 6 mươi năm về sau
vì tất cả văn-minh được. Nói thế chắc
không khỏi có người bảo rằng: muốn
văn-minh tắc phải dò từng bước, từng
từng điều, chứ có đâu lại chông thế!
Đành rằng gặp bước phải nã, gặp ản
phải hóc, nhưng đã ngoài sáu mươi
năm chịu ơn nhà-nước Langsa bảo-hộ
đầy bảo mà bước đường tiến-bộ hóa cũn
ở vào lối này thời có than tiếc cũng
không phải là quá.

Cứ như Nhứt-bổn là lân bang của ta,
cũng ở về vùng đất Á-lông này, hơn
mười năm về trước họ có gì là phần-
chấn hơn ta, thế mà trong khoảng vài
mười năm nay, tinh-bình xã-hội của họ
xem có cơ phát-dạt lắm, về vai tướng
nào họ diễn cũng xuất sắc. Họ chen
minh đứng ngay vào hàng liệt-cường
với Âu-châu mà biết đâu từ đây về sau
ngọn đuốc văn-minh họ không còn khêu
tỏ hơn nữa. Ôi người họ thật là nhỏ-
thấp, giống-giống chỉ ở trên những
khóm củ-la-o, đồng-quanh thời nưc
tiếp trời, thường hay bị những tai hại
như đất động, nước ngập, núi lửa khạc
v. v. sinh-kế eo-bẹp biết chừng nào,
ấy mà nhờ tấm lòng kiên-đo của họ nên
việc gì cũng được thành-biểu.

Chỉ như người mình, trong tư-dân
thời chỉ có thiên về một mặt quan-
trường là đất phần hơn cả.
Nông-ngộ thời không thấy gì chấn-
hưng, lụt hạn phủ ở trời, đất thất phú
ở trời, sâu bọ có phá hại bao nhiêu cũng
chỉ khoanh tay ngồi ngó.

Công-ngộ-thương-nghệp thời xưa Bắc-
kỳ xem có cơ khởi sắc, như là từ mấy
năm sau đây; mà Namkỳ thời về hai
một ấy quyết còn kém nhiều, già thử
nói rằng: công nghệ thời không đặng
mấy nhà, thương-mại thời về cả tay của
các chủ, tưởng cũng là câu nói dịch-xát.

Trình-độ quốc-dân chưa được cao-
thượng, nên chỉ, chánh-phủ cũng phải
tùy đó mà dắt-dẫn ta, chứ không thể
vội vàng hối-hả được. Một đũa bẻ gấp
đi vừa vững mà bảo chạy cho mau thời
trách nào khỏi vấp khỏi ngã.

Ấy cũng vì ta trông thấy cái già văn-
minh của người qui-báu mà ta vội
muốn thấu-thập cho hết; nhưng biết
đầu ngày nay ta cũng được văn-minh
thật, mà văn-minh về hình-thức chứ cái
tinh-thần văn-minh không thấy có là
bao, ôi! dân này văn-minh, dân khác

Người kiện cáo nơi tòa án và Trạng-sư cải giúp

Những người đi kiện hoặc bị kiện
thường cậy Trạng-sư bảo chữa, trừ ra
kể không tiền thời mới bản thân đến
trả lễ tại Tòa.

Có Trạng-sư ấy là mạnh, còn không
thì là yếu; bởi vậy cho nên trong 10 vụ
kiện cáo, hết 7, 8 đều có Trạng-sư.

SỰ TÌN CẬY TRẠNG-SƯ

Những Trạng-sư ở tại Kinh-dô Saigon
hoàn: tại tỉnh-thành Căuthơ và các nơi
khác trong Nam-kỳ phần nhiều là cựu
quan Tòa, thông thuộc việc kiện thưa
của người xứ ta. Nếu nói về sự giỏi dở
của các ngài, chúng ta thấp-thỏi không
hiểu mà phân giải, vì các ngài phải từ-
nhơn hay là Tấn-sĩ luật-khoa thì mới
làm Trạng-sư đặng. Vì vậy chúng
ta phải nhìn và tin các ngài là thấy
trong các việc kiện-thừa.

CẬY TRẠNG-SƯ CẢI GIÚP

Muốn cậy Trạng-sư cải giúp trong một
vụ kiện, những người kiện cáo hay đến
nhà mấy thầy thông-ngôn Trạng-sư hoặc
các người lãnh-việc "agents d'affaires"
hay là những người biết nói tiếng Lang-
sa mà bản tính. Cũng có nhiều người
chọn kẻ bà-vớ chưa biết việc kiện thưa
là trong-bề ngoài cậy bảo mà làm tâm-
phủ: đặng đến cậy Trạng-sư cải giúp.

NƠI PHÒNG-VĂN TRẠNG-SƯ

Khi đến phòng-văn Trạng-sư, thường
ôi! những người kiện thưa khi này
không khác nào người tâm lại điếc,
miệng Trạng-sư chịu lãnh lo giúp thời
cứ việc đóng tiền, ấy cho là mạnh rồi!
Lại thường hỏi: "Việc này đặng an kiện
hay là không?" Trạng-sư chỉ biết cách-
thức thế-lệ, bài lý-luật, lo giúp láng
hội, nào dám đoán trước đặng kiện hay
là thất kiện. Xét lại luật pháp có nhiều
bực: từ như Tòa sơ-xong rồi, còn Tòa
trên, lại còn Tòa phá-án bên Đại-Pháp
nữa, cũng dường rồi mới rõ biết đặng
tất.

HUỆ HỒNG CỦA TRẠNG-SƯ

Những người kiện thưa bây giờ đây
ai ai cũng biết rõ rằng Trạng-sư cho huệ
hồng trong các việc những kẻ dẫn vào.
Những người này chỉ biết lãnh tiền huệ
hồng rồi thì thôi, kỳ đư gì nữa thì
không muốn lo biết đến. Đây là chỉ có
ấy thấy không giúp việc nơi phòng-
văn Trạng-sư hoặc là ỉ ghề của mình
già-man, ta đã thoát đặng vòng già-
man thế mà chưa thấy gì đáng báo/là
văn-minh thời cũng chẳng là đáng tiếc
lắm!!!

Thuật vận-mạng nước nhà sau này chỉ
ở các ban thiếu-niên, chứ mấy ông
càng long to: bạc kìa vì có thương đợi
trường cũng khó g thế có lối lốt d;,
mong rằng các bạn thiếu-niên và
mua báo ép người phải vào mua giá
phươg-diên nào cũng nên cố lên,
đừng tạo được cái lối của người nh
rội thiếu cả gan óc thời là nguy lắm vậy.

T.

Lễ cúng đình thần làng Tânan

Và lễ ban giấy huỳnh-dai cho Quan Huyện hàm
Trần-như-Cang Chánh Tổng tổng Định-bảo Cantho

Năm nay là năm đảo lệ, làng Tânan
có trấn thuyết một cuộc lễ rất long
trọng trước là ban thần cầu an cho lễ
thứ, sau luôn dịp bày lễ đeo giấy huỳnh-
dai cho ông Trần-như-Cang Chánh Tổng
tổng Định-bảo (Căuthơ) được thăng
thường chức Huyện hàm.

Lễ này, chẳng đợi tỏ về ra cho tận
tử, lễ khi đeo giấy chầu tôn cũng đủ rồi là
hai lễ nhập một, và lại làng Tânan đây
là một đại thôn trong tỉnh Căuthơ, hơn
số đông, diện chủ nhiều, lại là làng
châu-thành sở tại của quan Tân Tri-
Huyện Trần-dai-nhân trên đây; nên chỉ
cách thế chươg đơn, bản ghê nghi tiểc
liên-dối mông-chấn thấy thấy xem rất
tên mỹ lệ huệ mục vô cùng.

Trong hai ngày tiếp: ngày thứ
bảy 8 Juillet đại viên quan chức sắc
Annam các ty các sở ở châu-thành. Lúc
năm giờ chiều ai nấy tề tựu đông đủ,
sau khi dùng rượu áp-bê-ri-típ "khai-
vị" rồi, kể bày cuộc đeo giấy huỳnh-dai
cho ông Huyện Trần-như-Cang. Quan
lớn Đốc-phủ-sở Đố-quang-Trứ chủ tọa
lễ này và bốn thân ngài trước khi đeo giấy
huỳnh-dai cho quan Tân Tri-Huyện, ngài
đứng giấy tỏ lời như vậy: "Ngày hôm
nay làng sở tại Tânan hay lễ cúng đình
tuần, tỉnh ngài đến chứng kiến, luôn
dịp ngài xin thay mặt cho Chánh-phủ

không phải là thật Thông-ngôn Trạng-
sư. Lại còn nài tiền ơn nghĩa của kẻ
kiện thưa nữa mà chờ. Nếu may mà an
kiện, liền thưa dịp đó tang mình là
giới, thông-thạo luật Tòa văn. văn.

Có lẽ cũng bởi tiền huệ-hồng cho nên
ai muốn dẫn việc cho Trạng-sư thì
cung đặng, dầu không biết tiếng Lang-
sa bao nhiêu, miệng có việc thì có huệ-
hồng.

LỜI TQM

Theo các lời tỏ trước đây, những
người kiện cáo muốn có Trạng-sư cải
giúp, nên cậy đến mấy thầy thông-ngôn
giúp việc với phòng văn quan Trạng-
sư, nghĩa là không khác nào muốn mua
đồ từ-trang thì phải lui thợ bạc chờ tới
tuột ren thì phí lý lắm.

Vinhưng thấy thật thông-ngôn Trạng-
sư thường làm việc mỗingày nơi phòng
văn, làng sang sôc việc mình được lo
giúp, dễ thông công với Trạng-sư, và
thuyết ít nhiều cổ việc không phải của
mình, nghĩa là việc của người ngoài
dẫn vào.

Song là những người muốn cậy Trạng-
sư lấy huệ-dặng đặng có làm: bề thờ
bạc thì khéo hết sao? Và ai cũng lãn
thông ngôn Trạng-sư hết sao?

Còn những người không phải Thông
ngôn Trạng-sư là ngộ thật của mình,
đưng tưởng phòng văn Trạng-sư là nhà
mua báo ép người phải vào mua giá
nào chẳng bằng, nên chữa cái vì cái
nghé là sự sống, ai lại chẳng thương?

L. Q. K.

Đông-Pháp và quan Chủ Hôh Căuthơ
đeo giấy huỳnh-dai chức Huyện-hàm
cho ông Trần-như-Cang. Kể từ ngày
ngài đến trấn nhậm quận Châu-thành
Căuthơ tới giờ, ngài rõ biết được trong
quận những kẻ làm tội có công công
nhà nước: như là ông Nguyễn-quang-
Tư cựu Chánh tổng nhứt bang tổng
An-trường và ông Trần-như-Cang đây,
hiện kiêm Chánh-tổng nhứt bang tổng
Định-bảo, 2 ông: ông thì trên 30 năm công
vệ nghiệp, ông thì trên 20 năm công nghiệp,
làm nhiều việc hữu ích trong phần tổng;
nên chỉ ngài xin cùng quan trên ban
bẩm trước cho 2 ông, ngõ làm gương
tốt cho người sau noi theo để giải
bước. Ông Trần-như-Cang tuy là đặng
ban chức Huyện-hàm đã 3 tháng nay,
song chưa có dịp nào mà đeo giấy
huỳnh-dai cho ông, nay nhơn cuộc lễ
này có viên quan chức sắc đông đủ,
tôi xin đeo giấy huỳnh-dai chức Huyện-
hàm cho ông Trần-như-Cang, và tôi
cũng ước ao ngày sau chức Tri-huyện
hàm này sẽ đổi ra chức Tri-phủ hàm
càng thêm vinh diệu. Quan Đốc-phủ nói
giữ lời rồi, bước tới đeo giấy huỳnh-dai
cho ông Huyện hàm Trần-như-Cang. Kể
nhạc Fanfare thổi kèn ái quốc chào mừng.
Rồi do ông Huyện hàm Trần-như-Cang
mở lời cảm tạ quan Đốc-phủ như vậy:

Bẩm Quan lớn Đốc-phủ chủ quận
Thưa Quới ông,

Ngày hôm nay Quan lớn đến giữa có
đông đủ viên quan quới chức mà đeo
giấy huỳnh-dai chức Huyện hàm cho tôi,
thật là một cuộc làm cho tôi được vinh
diệu thêm mấy. Phần tôi từ ngày ra
giúp việc nhà nước tỉnh được 25 năm
rồi, thăng đến bực Chánh tổng nhứt-
bang, nay được quan trên ban thêm hàm
tước này, do công là nhơn ơn "Quan lớn"
tô thần công nghiệp của tôi với nhà
nước, nên Quan lớn mới xin cùng Quan
trên ân tứ cho tôi chức Tri huyện hàm.
Tôi ngơ vâng phần ban thường này,
thì tôi rất thâm cảm cái lòng huệ cố của
nhà nước và của Quan lớn chẳng công;
vậy chẳng biết lấy chi đáp đền cho
xưng, tôi xin chầu cho:

Chánh Phủ Đại-pháp đặng phúc đợi;
Chánh Phủ Đốc pháp đặng thái bình;
Quan lớn Thổ quân đặng phước thọ
[Tinh thần Căuthơ.

Ông Huyện Trần-như-Cang nói và
giữ lời, ai nấy đồng vỗ tay Đoàn nhạc
Fanfare tiếp thổi giơng chúc mừng mọi
hiệp nhũ. Băm đạo trong giây lát kể
đư tiểc yến ẩm, rồi xem hát bội.

Qua ngày sau, chưa-ngày 9 Juillet,
thuyết yến đãi các quan Langsa.

Bên đạo chúng tôi kính theo đây đợi
lời ngỏ tạ ơn làng Tânan có tinh thần
chúng tôi dự tiểc trong cuộc lễ này, và
luôn dịp kính mừng Quan Huyện Trần-
dai-nhân được vinh diệu cao thăng.

AN-HÀ-BÀO

ÁI TÌNH LÀ GÌ???

Bàn về tình trai với gái đôi nhau.
Sao gọi rằng thương? Sao gọi rằng mê?

(TIẾP THEO)

«Tôi liền đáp: tôi muốn cho thấy tin tôi như thấy tin thấy, tôi muốn cho lời hứa của chúng mình được như định đóng vào cột chữ chẳng như gạch ném vườn hoan, tôi muốn cho thấy làm cho tôi một cái giấy nợ. Giấy nợ ấy không phải nhiều, chỉ một ngàn là đủ.

Sau khi được lời tôi xem mặt thấy có vẻ sống-sốt đoạn hỏi: nếu có hết thương tôi rồi trở lòng, chừng ấy mới sao? Tôi đáp: thấy nghĩ thế lắm to. Bởi tôi được thấy yêu qui, thấy vốn là người tâm đầu y hiệp với tôi, thấy lại là người có của, thời không phải lo cho tôi hết thương thấy mà nên lo cho thấy hết thương tôi chứ!!! Câu ấy là câu tôi sắp nói, mà sao thấy lại nói trước tôi.

Bấy giờ tôi muốn đoạt cái sự sống-sốt của thấy đi, nên kim chuyện phu-thiếp để thấy chẳng nghĩ được sự gì cao thâm nữa. Tôi xem chừng thấy có vẻ vui, tôi mới dở chuyện ấy lại: sao? mình nghĩ sao?— một tiếng tôi kêu thấy bằng mình buồn này đây vốn có lời hai thề— mình có gì nghĩ da nữa chẳng, mà không nghe như định.

Tôi hỏi thấy một cách khản-khải lắm, khiến cho thấy không thể chối từ nữa nên hứa chịu. Chỉ trong mấy mươi cái lể! tác! đồng hồ, thế là giấy nợ làm xong. Tôi hẹn thấy tới hôm sau sẽ lại mà bàn chuyện, vì hôm nay đã khuya. Thật quá! thấy chẳng để lời hẹn. Tôi vốn rõ sự nhà của thấy lắm, nên lúc thấy bước vào, tôi chào xong đoạn bảo: ôi! khốn thời thời, thế nhà đi khỏi hết, vậy mình chịu phiền lại mua tôi ít su trái, vì không thể thời tôi không sao được. Thấy lật đật đến quán mua ngay. Tôi sai thấy đến lấy ống nhổ, xách giày lại cho tôi v.v. mà thấy cũng cứ một mạch vưng lời.

Các việc xong rồi, tôi mới là hết tâm lý của tôi ra là: Tôi nói để thấy biết, thấy vốn là người ưa con con sống, nghe đâu có ở nhà thương có lãnh ghiền trái, mà mỗi lần muốn ăn là phải đợi vắng mặt thấy, vì chẳng vậy thời thấy sẽ đi đến đến bảo rằng do đây bạn thiếu làm. Có lấy làm khốn-khó về nỗi ấy. Nhưng chỉ tôi vốn biết có là một người đàn bà có đủ tư cách về việc gia đình, có lại có đủ tiết hạnh... mà thấy ở nhà cầm như hàng tôi-dối, hết sức hành-hai khắt-har.

Hôm nay tôi có làm nghề y thấy, nhưng không rõ thế nào thấy lại đành đối hàng tâm-linh mà đối với tôi một cách vira-vạn như thế. Vậy tôi nghĩ quyết không khứng cùng thấy, không để cho thấy vi-dâm theo tôi nữa xong phổ cả việc nhà, để sáu cho con v.v.

Thấy cần-ti thế nào, tôi cũng cứ một lời như định đóng, thấy từ giả tôi về rồi, hôm sau có người bạn gái tôi đến rủ đi hóng cảnh. Hai chị em cùng đi xe kéo ngan một khoảnh đường vắng-vẽ kia, thời thấy lại nhẩy ra, cầm dao, quyết ra tay làm dữ. Số là thấy cây người bạn gái tôi mời tôi, hầu thấy giết cho hết kiếp. Tôi nhất thấy, liền hết lời ngon ngọt, để làm phương thuốc thẩm ngược thấy. mà thật, trong mấy phút đồng hồ máu nóng thấy đã nguội, hôm sau tôi liền thấy đến bàn chuyện, rồi cùng thấy chốn-rời đi đến một khoảnh vắng người, tôi không làm gì khác hơn là bừa vĩa v.v. v.v., đoạn nắm thấy tay-bỏ lên, rằng có kẻ chặn đường cướp của. Hai tên hoi gát đường bước đến liền ngay thấy— đây chính là hai tên Jinh mà tôi đã có cho chắt ít tiền nước để chực sống tại đây— thấy biết thế

không xong cúi đầu vâng lạy, hết sức nằng-nui tôi, thấy vậy khó khăn lòng, tôi mới đỡ thấy dậy và bảo cho biết rằng: tôi không có hại thấy mà là muốn giúp cho thấy một phương thuốc chữa bệnh mê, để thấy được hoi trí. Nói đoạn tôi giao cả những nhẫn xoàn, đồng-hồ và giấy nợ lại cho thấy, rồi lên xe thẳng về nhà một mạch.

Ấy câu chuyện mà tôi được nghe là chỉ tóm tắt như thế. Nhưng trong chừng như phương ấy có nguy-hiểm chẳng vừa, vì đây cũng chẳng phải dứt, tre uống gát phải bỏ, chữa bệnh mà không khéo thời lãnh-mạng oan tòn. May ra có vốn có đại-lai về ngôn-ngữ, chẳng vậy thời máu nóng thấy không dần được, con dao kia xuống gập một tí, bấy giờ có khốn không? Tôi muốn đem mấy lời thuật trên đây để chứng rằng: đó cũng là một phương-pháp chữa bệnh mê, nhưng không thể ai cũng ứng-dụng được.

Vậy thế nào mới là phương-pháp chữa-bệnh? Đây! vui thật hóa buồn, buồn-lắm phải cười, thời sự mê của con người sao lại chẳng có một lúc ngu-ẩn-lạnh? Đây vì sắc đẹp như nét trật mỹ-nhơn về trong tranh, tương công chưa dứt là khiến được người mê-mệt mãi. Thế thì đã biết rằng: nếu một người mê vì sắc, mà rồi kể có sắc ấy ngày nào đem đến khổ-khối-ràng-rít mãi một bên bắt nhìn bắt ngó, không lúc nào cho hết, thời đó không khỏi bao lâu mà sinh chán-mất. Mất đã chán rồi, tắc lòng phải mới, mà lòng dạ mới tắc chỉ ham muốn giâm-lấn, như tìm nguyệt-tế, thời còn biết cái mê nữa là gì!

Kể mê vì lợi, mê vì danh, cũng cứ một phương ấy mà trị thời thấy sẽ thán-hiểu lắm. Lời nói hay làm thương say tâm con người, nghe thật là bởi tại há-dạ, nhưng phòng giữ nào khác này ta cũng nghe mãi như thế thời có ngày cũng phiền quá. Bởi không còn gì để hơn tiếng oanh hót, nhưng biết đâu thiên hạ không thế mà nhìn trắng đến sáng đêm, không ngời ngời oanh cho trót ngày, đó là những hàng-cờ hiện-nhiên, ta không cần nghĩ đến cho yên-dong nữa.

Tôi được mục kích làm gương gương-tư như thế, nhưng không phải là người đàn bà có giải tâm-lòng mê-một cho người đàn ông. Ấy vì tình thế sự-nhiên mà ra nông-doi. Trước kia thấy T. với cô S. vốn có tình tình nhau, đôi bên y hiệp tâm đầu, thời thấy vì lòng say và lợi-là của cô mà như tình như say. Thấy sinh lẽ câu hôn, để cùng có được chung thủy vẹn toàn, khỏi cực nỗi cách-biệt.

Thế mà vợ chồng chung chạ cũng nhau chưa trót tam-trương, việc gia-tình đâm-âm như cánh mùa xuân, thời bỗng nhiên thấy đổi lạng tâm-tanh. Người ta thường thấy thấy cùng một A kia cũng đau-dớn trong cuộc-truy-hoan, rồi lần lần lại mộng tình các lầy, lại nhai tào-khang, đành lỏ vợ nhà một mình v.v. v.v. Than ôi! thao vĩa v.v., chỉ với bạc! một đóa một trái khác nhau. Hàng người tâm-thương như thế này, lời ăn tiếng nói rất là thô-sơ, nét mặt vẻ mây rất là kỳ-chương, mà thấy yêu-áp là cứ làm sao?

Lấy đó sự ra thời đó biết những lời hay, cái đẹp mà cứ tại nghe mắt thấy hàng ngày, tắc công sinh chán. Ôi! câu chuyện ái-tình chỉ có thế thôi, mà phương-pháp giải được bệnh mê cũng chỉ có thế thôi, mong rằng hai-nội-quân-tử còn thấy điều nào sơ-sốt, xin phủ-chính lại cho.

T.

Công-văn lược lục

Quan Thống-Đốc nhứt bang các thuộc-địa
THỐNG-ĐỐC NAMKÝ

Thượng thư tam đẳng hữu-tinh

Vi chỉ dụ ngày 20 Octobre 1911.
Vi thể-thức chung của sở giáo-huấn tại Đông-Pháp ngày 21 Décembre 1917 và sửa lại bởi lời nghị ngày 20 Juin 1921.

Nghị-định

Điều thứ 1 — Một kỳ thi đặng cấp học-bằng trung-đẳng Pháp-Việt ở trường Chasseloup-Laubat, trường Mytho và ở trường nữ học-sinh tại Saigon sẽ mở ngày 24 Août 1922 ở các trường ấy.

Điều thứ 2 — Những học-sinh ở các trường Nhà-nước mới được phép thi.

Điều thứ 3 — Những đơn xin ăn học-bằng phải làm bằng chữ Langsa, chánh tay người xin ấy ký tên và gửi đến quan Chủ-tỉnh hay là cho quan Hội-trưởng trong thành-phố của mình ở cho đến ngày 10 Août 1922.

Những đơn ấy phải ghi rõ theo giấy tờ như sau đây:

1— Một cái giấy chứng rằng học-sanh ấy có bằng cấp sơ-học.

2— Một tờ khai-sanh chứng rằng tên học-sanh không trên 16 tuổi, tính đến ngày 1er Janvier 1923.

3— Cuốn sổ Lavret scolaire của mình.

4— Một tờ giao-kêu của người cha hoặc người đỡ-dầu chịu rằng sẽ bồi-thường các cuộc tốn phí cho tên học-sanh ấy, khi nào vô-cớ mà không học nữa.

5— Một tờ của quan thấy chứng rằng người xin ứng thí ấy không có bị bệnh truyền nhiễm và đã trông-trái rồi.

6— Một cái giấy của Nhà-nước chứng rằng: tên học-sinh ấy sanh-trưởng ở nhà sang-trọng.

Điều thứ 4 — Quan Chủ-tỉnh hay là quan Hội-trưởng của Hội-dồng thành-phố sẽ lập tức cho biết bố-gia-đạo của tên học-sanh ấy về tài-chất và tánh-nết, và sự nhứt định của các ngài.

Những đơn gửi đến xin thời dùng ngày các ngài cứ khóa số và gộp những giấy tờ của những tên học-sinh ấy rồi gửi thẳng đến cho quan Thống-Đốc Namkỳ (1^{er} Bureau 3^{me} Section) trước ngày 15 Août 1922.

Điều thứ 5 — Các quan Hội-trưởng hội-lồng thành-phố Saigon, thành-phố Cholon và các quan Tham-Biện Chủ-Tỉnh và Chủ-quận phải y theo chỉ-dụ này mà thi-hành.

Saigon, le 30 Juin 1922

Ký tên: Cognacq

Quan Thống-Đốc các thuộc-địa
Thống-Đốc Namkỳ

Thượng thư tam đẳng hữu-tinh

Vi chỉ dụ ngày 20 Octobre 1911

Vi thể-thức chung của sở Giáo-huấn Đông-Pháp ngày 21 Décembre 1917

sửa lại bởi lời nghị ngày 20 Juin 1921

Vi lời nghị ngày 17 Juillet 1918 định cho học-bằng để nuôi học-sanh trong trường và học-bằng trợ cấp cho gia-quyền học-sanh trong các trường sơ-đẳng Pháp-Việt.

Vi lời nghị ngày 15 Novembre 1918 cho thi-hành lời nghị ngày 17 Juillet 1918 đã nói trên đó.

Nghị-Định

Điều thứ nhất — Một kỳ thi cho học-bằng để nuôi học-sanh trường lớn cấp nữ-học-sinh bốn-quốc tại Saigon sẽ mở ngày 31 Juillet 1922 tại trường ấy.

Điều thứ 2 — Những học-sinh các trường làng từ 9 đến 13 tuổi được phép thi mà thôi.

Điều thứ 3 — Đơn xin thi phải ghi rõ theo khai-sanh và gửi đến cho quan Hội-trưởng hội-dồng thành-phố Saigon hay Cholon, hay cho quan Chủ-tỉnh trước ngày 15 juillet 1922.

Các ngài sẽ biên cho biết bố-gia-đạo của các học-sanh ấy về tài-chất và tánh-nết, và ý nhứt-định của các ngài. Các

ngài cứ dùng giấy tờ khóa số và gửi cùng với giấy tờ của các học-sinh ấy đến quan Thống-Đốc Namkỳ (1^{er} Bureau— 3^{me} Section) trước ngày 22 Juillet 1922

Điều thứ 4 — Quan Hội-trưởng hội-dồng thành-phố Saigon, thành-phố Cholon và các quan Tham-biện chủ-tỉnh và chủ-quận phải y theo lời nghị này mà thi-hành.

Saigon le 30 Juin 1922

Ký tên: Cognacq

Sở-đề-hình

Quan Quân-lý sở-đề-binh Đông-pháp
Tướng-thọ ngũ-đẳng hữu-tinh

Vi chỉ dụ ngày 19 Mai 1919 và 16 Février 1921 định chấn-chỉnh sở-đề-binh tại Đông-pháp.

Vi nghị-định ngày 26 Janvier 1912 định phạm-sự của các quan đầu ty do quan Toàn-quyền.

Vi nghị-định ngày 15 Avril 1919 định chấn-chỉnh về ty-máy thấy thông-ngôn và máy thấy dịch-giấy tờ sở-đề-binh tại Đông-pháp.

Vi lời nghị ngày 18 Décembre 1919 định chương-trình về kỳ thi vào sở-đề-binh Đông-pháp và các viên hội-dồng coi về kỳ thi ấy.

Nghị-Định

Điều thứ nhất — Một kỳ thi thông-ngôn hậu-bổ sở-đề-binh Đông-pháp sẽ mở tại Hà-nội và Saigon trong một cái phòng tòa án ngày thứ hai 24 Juillet 1922, bởi 8 giờ sớm mai.

Những đơn xin thi phải gán con niêm và phải gửi đến Direction de l'Administration judiciaire tại Hà-nội và Saigon trước ngày 16 Juillet 1922

Các vị ứng thí phải từ 18 đến 25 tuổi, trước khi phải có giúp việc nhà nước và phải có bằng cấp tốt-nghiệp Pháp-Việt, bằng cấp trường sơ-đẳng thương-hạng hay là bằng-cấp tài-năng ở một trường luật cũ nào tại Đông-Pháp đó.

Phải ghi rõ theo đơn.

1 bản khai-sanh, hay là bản vi-chứng cho mình sinh trưởng (sao ra ba tờ)

1 tờ sao lục án-tôi

1 tờ sao lục y theo bằng-cấp của mình

1 tờ của quan thấy thuộc chứng-rằng mình đủ sức giúp việc và 1 tấm hình

Vi nào hết được một thứ tiếng gì khác hơn tiếng Anam thời sẽ được thêm 50 khuyến-nghĩa.

Biết đánh máy viết, được thêm 25 khuyến-nghĩa

Sự thêm khuyến-đầy, thời lúc đó rồi mới sẽ tính.

Nhưng vì thi độ, sẽ tùy theo hạng mình cao thấp mà bỏ đi giúp việc lần lần

Đề-đặt hai — Lời nghị-định này sẽ vào sổ và tuyên-bố cho nơi nào có cần đến.

Hà-nội ngày 17 Juin 1922

Ký tên: Hubert

Hài-dâm

Câu hỏi gât 1

Ngày kia thấy hỏi trò Xước: vậy chờ con thuộc lòng hết hai mươi lăm chữ đầu chưa con?

—Thưa thầy con thuộc nhào.

—Vậy chờ chữ A rồi tới chữ gì?

—Thưa kẻ chữ A thì là hai mươi bốn chữ kia; làm phải không thầy?

—Thằng ranh thiệt..... 0 (Zero)

KHÈM-DICH-VANG

Được-bang-chức

Huyện-Hàm

Hay được tin mừng rằng: ông Phan-lương Tướng là cựu-Chánh-Tổng, Tổng-Thủ-Báo (Cán-thư) mới đang quan trên ban chức T. Huyện-Hàm.

Bốn hũ kinh-dối lời mừng cho ông Tấn-Ti Huyện-Phan đại-nhân-dạng-phần-vinh-dien.

AN-HA-BÁO

Mảng-bạn-được-thưởng Medaille

Được Công-Luận-Báo thấy có-hữu là M. Trán-dắc-N, hĩa, Quán-lý Ấn-quân-Hầu-giàng «Cantbo» được quan trên thưởng-ngân-bái danh dự.

Thật là mừng cho có-hữu: Hieu DANH NUI BAC VI, BỞ RANG TAI BẮC VỚI SƠN SÔNG, nên tạm đôi lời xin qui báo AN-HA Ấn-bành giùm mấy hàng trên đây gọi là mừng giùm cho M. Trán-dắc-Nghĩa được phần thưởng xứng đáng vậy.

Phạm-Kỳ-Xương

làng Thới-hưng (Cán-thư)

Một-vụ-đạt-tài-sát-nhơn

Tài chủ và ăn cướp chết tại trận

Từ bao giờ đến bây giờ, mỗi năm gặt hái xong, hươc qua tháng tư, tháng năm, tháng sáu thì những nhà lương-thiện cũng nhà hào-bộ ở chốn thôn-quê, đều ăn chẳng ngon, ngủ chẳng yên: hằng ngày lo-sự bù-rung quân-cường-dục, mong lòng đoạt của người. Thế cho nên mỗi năm trong Nam-kỳ ta đây cũng có một đôi người vì can-dóm, vì của-tiền làm đổ máu-bôi, xột con mắt-tiền-tạng chắt-lót đư-án dư-đề rồi gặp cảnh ngộ như thế, nông-lòng ra chổng-cự với chúng nó, chẳng may nhảm-làng lên muối-dan vô-tinh, ôi-thời, còn chi mà kể; nghĩ thật chán-ngân thay!

Mới đây tại làng Trảng-Hương, tổng Bình-Trung thuộc quận Vũng-liêm (Vinh-long) xảy ra một vụ đoạt-tài sát-nhơn rất nên đừ-dời. Nguyên đêm mùng 5 rằm mùng 6 tháng 6 Anam, một giờ rưỡi khuya, một bọn ăn cướp ước 20 thằng đến đánh nhà bà kế mẫu của em Hương cả Bân, lấy vàng bạc, quần áo tinh ra có vài ngàn; khi ăn cướp xong cửa nhà sau thì bà kế mẫu Hương cả liền mở cửa hông xuống kêu tên Hương-Trưởng Nguyễn-v-lư đang ngủ nhà dựa, Hương-Trưởng liền chạy lấy súng để lại đầu tu ao, mà thẩn-thay, súng để một nơi còn bị một ngả. Khi Hương-Trưởng vừa lấy súng thì bọn ăn cướp cũng vừa lên nhà trên; Hương-Trưởng bắt cấp không biết tình-sao, nên phải ăn mình, để cho chúng nó tung hoành, lợp thi bữa tu, lợp thi dọn đồ.

Chúng nó bắt đang thấy bị đồng-bộ Hưu-Meo là rể thứ sáu của bà; chúng nó đánh thấy một thời nơi đó, và xettui lấy một cái đồng-bộ vàng, một sợi dây chuyền và một cái bóp-phạc, lại ham hiều thấy ở đầu thì đứng đó. Chúng nó thấy thấy hội đồng đm-yêu nhỏ thỏ-sơ làm chi không nói nên nó không cần gì giữ. Thấy thừa cơ sự tại ghé-tho lấy một tấm bị len đem đưa cho Hương-Trưởng.

Chúng nó kéo nhau ra thì Hương-Trưởng tuốc theo bốn một phát, ngã chết một thằng ngoài sân. Bọn luôn một phát nữa thì không có, nên người núp bên cạnh bỏ lùa chạy núp bị; ai ngờ trong nhà còn hai thằng ăn cướp, con bất-loạn chạy ra tình-cờ thấy Hương-Trưởng đứng núp bị nó có cái chày động cửa sáng cầm tay, liền đánh liền đến người te xiết. Hương-Trưởng giương dầy bằng song bàn chúng nó chưa kịp bóp có thừng nghe ngoài sân nổ một tiếng súng, người ngã liền, trúng ngay trái tim.

Ôi! việc-dan vô-tình tìm người bạc-mạng, nghĩ ngậm-nuôi thay! Khi ấy có tên Đả-lưu Phấn là con-thầy bộ-dòng thấy cái bị kịch như thế, không chịu nằnghê liền chạy lại lấy súng cón Hương-Trưởng tuốc theo ra sân, chúng nó đã qua sông rồi. Liền đi Vũng-liêm cáo-báo cho quan-quân và thấy cái hay đến 5 giờ sáng quan-quân, thấy có và quan thấy thuộc Vũng-liêm và Anam, tức-thị, quan-quân đây nói này ấy phải bắt hai tên thì liền tình.

Cũng trong ngày đó tên Hương-thân ở làng Quới-Hiệp có gặp một thằng đi thất-thai ngoài ruộng, quần áo lấm lem, mình mẩy thì hôi hám, gầy gò, người nghĩ cho là bon ăn cướp sát-nhơn này, liền hỏi giấy thuế thân thì nó không có, bên bắt nó giải đến thấy cai tra xét. Tra ra thì tên này ở làng Quan-Biến cũng thuộc tổng Bành-Trung, nó là thằng vớuợ năm 1920. Liền đã thấy cai làm tờ-phước dạy Hương-Thân và một tên trộm giải nó ra quán. Khi đi đến cầu sắt Vũngliêm, nó la: chết! một tiếng rồi nhảy xuống sông lặn mất. Quan làng cực nhọc hết sức, tám kiếm không ra, bữa sau lối 8 giờ ba mai, thì thấy thấy nó nổi gần cầu cầu Vũngliêm. Quan quán đánh giấy thép tho quan chủ-tỉnh hay, quan chủ-tỉnh dạy chôn. Vậy có lẽ thằng này là ở trong bon ăn cướp sát-nhơn nên bắt dạng nó, nó đành từ-lữ trước cho xong, chẳng thể-gian hành-phạt.

Ký giả mong rằng: quan quán cũng thấy cái hết lòng sốt-sắng truy-tầm bắt cho hết nội-bon này, mà trừ mối hại trong xứ thì ai là người lương-thiện cùng nhà bảo hộ ở quận Vũngliêm cũng đều gởi nhữn ăn huê của hai ngài.

Mong lắm thay!

NGUYỄN-THANH DIT LÃO
Lai cáo

Mua thuốc

Camau le 30 Juin 1922

A Monsieur Trầu-dắc-Nghĩa

Quản-ly An quán An-Hà Cantho

Kính thăm ông được bình an khương thái.

Sau xin ông gởi cho tôi mua mười cây thuốc Vạn-linh-tể của ông là thuốc trị ung-mãng-danh trong sáu tỉnh An-dong-lưu-thư mới, gởi liền tới rất cảm ơn ông lắm.

Gởi xin để như sau đây

M.Lâm-kim-Huyền

Ex maire

Au Village de Anxuyen à Camau

Quan-Tham-Biến Chủ-tỉnh Cantho

Tiến y cũ vụ ngày 4 Mai 1881.

Chiến y chỉ du ngày 27 Avril 1904 định việc cũ hương-chức, hội-tể và phân-trách-nhậm của hương-chức ấy tại xã thôn trong Namky.

Chiến y lời nghị ngày 30 Octobre 1921 định điều lệ về sổ-thầu xuất của các làng trong Namky.

Nghị định:

I. Tại làng Nhơn-ái, tổng Định-Bảo, mở cuộc-tri-vấn về ý-thếch-tiện trong việc dọn-sửa châu-vi khoán chợ.

II. Tại nhà-hội có để một cuốn sổ cho nghiệp chủ trong làng Nhơn-ái và người buôn bán đến viết má:

a. Biên các điều mình ước muốn về

việc khai-rong thêm châu-vi khoán chợ, việc dời thực-lũ cái nhà-bội, đắp đường lớn, trồng cây.

b. Biên sổ tiền mình muốn trợ-gúp cho thành công việc.

c. Biên những lời ước-xin của các nghiệp chủ muốn liên-tinh-thiệp-việc riêng của mình với việc công của làng, và lời xin làng chỉ về ý kiến của làng.

III. Làng sẽ đến nghị định nầy nơi nhà hội, chợ, nhà canh.

IV. Ngày 10 Juillet 1922 sẽ khóa sổ nói trước đó. Bàn hội từ sẽ xét các lời ước-xin biên vào sổ đó, rồi lập phước-bẩm.

Cánthor, le 13 juin 1922

Quao Tham-Biến chủ-tỉnh

Lebrun,

Số 1170

Phê chuẩn:

Sài-gon ngày 23 Juin 1922

Quan Thống-Đốc Nam-kỳ

Cognacq

Giá bạc

Thứ sáu... ngày 7 Juin..... 61.95
Thứ bảy... ngày 8 Juillet..... id
Chủ nhật... ngày 9 Juillet..... id
Thứ hai... ngày 10 Juillet..... 7.15
Thứ ba... ngày 11 Juillet..... 7.25
Thứ tư... ngày 12 Juillet..... 7.20
Thứ năm... ngày 13 Juillet.....

Giá giấy quắc-trái
Bông pháp tại hàng
ngàn hàng ngày 2
Juillet 1922
49\$50

Giá lúa

Lúa chử đến nhà máy mỗi tạ 100

kilos là:

Thứ sáu ngày 7 Juin..... 4 25 à 4 39
Thứ bảy ngày 8 Juillet..... id
Chủ nhật ngày 9 Juillet..... id
Thứ hai ngày 10 Juillet..... 4 30 à 4 45
Thứ ba ngày 11 Juillet..... 4 31 à 4 46
Thứ tư ngày 12 Juillet..... id
Thứ năm ngày 13 Juillet..... id

Trường Võ-Văn

(Cantho)

NAM 1922-1923

Sức THĂNG BẮC:

Từ trường ngày 17 Août 1922

Bãi trường ngày 1^{er} Février 1923

Khi nhập trường sẽ bãi lớp 1^{re} Année (Năm thứ nhất). Nên hai ông Tô-Tài sẽ bỏ xuống dạy lớp nhứt, có lẽ sẽ lập tới 3 lớp nhứt, mỗi lớp hạng 30 học trò trở lại.

Từ này về sau Học-đường Võ-Văn Học-Hiệu sẽ hết lòng chuyên cần cho con trẻ đến thì cấp bằng Sơ-học (Certificat d' Etudes primaires Franco-indigène) mà thôi.

Mỗi khi xin vào học trường này, thì học sinh buộc mình phải ở học tới ngày bãi trường, và buộc cha mẹ phải đóng đủ tiền từ ngày vào học cho đến ngày bãi trường, bất luận duyên cớ chi mà

tên họ trở ở nhà lâu lâu cũng vậy. Tiếc phước chi đến trường phước đông tất trước. Song có thể ở âm-chước đông ha: lâu là:

1^o Ngày nhập học, đóng tiền học bổng 3^o THĂNG BẮC

2^o Ngày 1^{er} No-embre phải đóng tiền học bổng cho tất số t-ên còn thiếu lại.

Mấy ngày lễ thì tính như vậy:
Từ 1 ngày tới 15 n-ày lễ: 1 n-à tháng
Từ 16 - -31- - - 1 n-à tháng

Tiến học

HỌC NGOÀI (EXTERNE)	HỌC BƯỞI TRƯA 1/2 PEN- SIONNAIRE	HỌC TRONG (INTERNE)
Lớp nhũ (C. Sup- érieur) 7\$	 10\$	 15\$
» nhũ (C. Moyen) 6	 9	 14
» nhũ (C. Élémentaire) 5	 8	 13
» nhũ (C. Préparatoire) 4		
» nhũ (C. Enfantine) 3	 7	 12
» nhũ (C. Maternelle) 2		

Có một mình cha mẹ, cũng là người bảo-lãnh (correspondant) được xin phép cho học trò mà thôi. Nhưng mà trong kỳ sau tháng, không được xin quá 10 lần phép.

Cha mẹ, bà con học trò tới thăm thì lựa giờ cuối, giờ nghỉ sẽ tới, trừ ra khi nào có điều gì cần cấp thì mới được vào học trường học.

Mỗi tên học trò phải có người bảo-lãnh tại chợ Cantho, phòng khi có việc cần phải có người thay mặt cho cha mẹ. Mấy người ở gần nhà trường giấy thép thì khỏi.

Khi đau ốm có nhà thương ở gần. Thuộc tháng và nhà thương về phần cha mẹ học trò chịu.

Quần áo sắm đủ ăn mặc cho sạch sẽ. Trong trường có nước máy dư dả.

Trò nào giặt đồ mình được thì giặt bằng ki-ông, thì có kẻ giặt bằng giặt r-ẻ. Cúp cốc mỗi bữa thứ năm và chúa nhứt, có người vào trường cướp r-ẻ gia.

Học trò về vào trường này thì phải lo học siêng năng, chịu luy, n-è không quyết chí học đứng tới trường này.

Vội trốn trường và vô phép với kẻ bề trên thì phải bị đuổi.

Cantho, le 20 Juin 1922

VÕ-VĂN-THOM

Hời người Annam

Xin giúp đóng hàng cho được thương trường tuổn đ-ể, Ai muốn mua (en gros) hoặc mua lẻ những hàng, tơ lụa Bắc-kỳ, hàng Bom-hay vải may mùng tulle tonkinois cho được hàng tới, giá r-ẻ, nên viết thư mau mau cho tiệm.

LA-VAN-TRONG Canthor.

Thời sẽ được r-ẻ, nhiều, ai muốn mua coi kiêu hàng échantonillon hỏi giá thời tiệm La-Van-TRONG sẽ trả lời liền.

LA-VAN-TRONG

CÓ BẢNG CẤP CỦA HỘI ĐẤU XẢO MỸ-NGHỆ HANOI BANG KHEN
DIPLOME DE MERITE EXPOSITION DES BEAUX ARTS DE HANOI 1921
Cordonnerie - Chapellerie - Tonkinnoise
GRAVURE SUR METAUX ET MARBRE

NGUYỄN CHI HOÀ

88 - Rue Catinat - Saigon



Kính cùng QUI-VI đáng r-ẻ. Tiêm tôi có 30 th-ơ BẮC-KỲ ơ-ai HUNG GIAY, LAM NON theo kiểu AU CHAU kim thời. GIAY đóng bằng DA-TÂY HẢI, NON làm bằng GAY-MÓP thiết kế, lớp NI-XÂM, BỐ-TRẮNG và BỐ-VÀNG đỏ kiêu. Tôi cũng có th-ơ KHẮC CON-ĐẤU ĐỒNG VÀ CHẠM MỘ-BIA DA CÀM-THUCH ĐỀ MÃ. Tôi đã BÀN-SI ở LỤC-TINH thiết kế, đã có nhiều vị rất tin cậy và kh-ông ngại NON VÀ GIAY của tôi làm thiết kế con- và giá lại r-ẻ hơn chỗ khác nữa. Tôi cũng có BÀN GIAY-HẠ ĐA LĂNG GIẾP DA LẠNG VÀ NHỮNG đồ mào QUỐC-BẮC-KỲ SƠN ĐEN QUAI-NHUNG QUI-VI xa xin viết thư về thương nghị tôi sẽ hồi âm lập tức có giá BÀN-SI riêng thiết kế xin ch-ư tôi chịu ch-ế cho việc buôn bán của ĐÔNG-BANG ta được thanh lợi trong lúc cạnh tranh này tôi hết lòng cảm ơn.

NGUYỄN-CHI-HOÀ, Kính mời

GARAGE

TRẦN-DẮT-NGHĨA

Cantho - (Cochinchine)

SỬA CÁC THỦ MẦY:

Xe hơi, tàu hơi, máy lửa, xe máy máy may, máy viết chữ, máy nói, tủ sắt, ván ván.

Công việc làm kỹ lưỡng, mau mà giá r-ẻ.

Có trữ bán và thuê xe hơi, xe kéo, và xe máy, máy may hiện Singer và xe kéo mới.

Dầu nhớt, dầu sáng. B-ổ phụ tùng xe hơi và xe máy ván ván.

Lãnh làm sườn nhà và b-ằng rào sắt.

Lời rao

Tại làng Vĩnh-Phước, thuộc Châu-thành Sadee, nơi mi-ểng thổ-cư số địa bộ 49, số hạg đó 34, có một cái m-ả song-hồn làm bằng ó-đước; từ ngày M. Phạm-th-Thu mua đất ấy là ngày 23 février 1916, sau bán lại cho tôi, từ ấy đến nay, không thấy ai đến thăm viếng.

Nay hội Vệ-sanh Châu-thành dạy đời cái m-ả ấy nên tôi rao lên này, như ai con cháu có ngân c-àng dầu chi phải ra mặt cho mau, bằng không, quá kỳ 100 ngày kể từ nay, tôi sẽ lấy cái đời về nghĩa địa của làng.

Sadee, le 1^{er} mai 1922

PHẠM-VAN-THU

Quản Hiệp Xương k-ầu là Ban-Xương

Ở GAN CHỢ CANTHO

Chủ tiệm: Ngô-Búi

Kính cáo,

Kính trình cho quý vị [đáng trọng] Thuở nay tiệm tôi có bán hàng tau, hàng x-én, và Thuộc bắc; cách buôn bán của tôi và cách tiếp r-ước mỗi hàng từ te thì ai ai cũng biết, nhờ vậy mà tiệm tôi bền vững lâu dài tình đã đáng gần 50 năm.

Ngày nay bốn tiệm tôi làm từ giao kèo lãnh bán các món d-ầu, của hàng "Compagnie Asiatique Saigon" vì d-ầu của hãng ấy thương hương và giá r-ẻ hơn các nơi. Dầu xe hơi k-ầu là Essence, dầu nhớt d-ầu thứ, dầu lửa hiệu con Cá, M-ổ Neo, cá M-ổ, Ch-ủ Tháp, d-ầu cây lớn nhỏ có màu trắng và màu đỏ. Như Quý vị có cần dùng sai người đến tiệm tôi mua thì có.

Xin Quý vị vi-ễn ch-ế.

Nay kính, Ngô-Búi

Lời rao

Đời càng thay đổi, nước thêm mở mang người thêm sanh-sắc b-ế ăn ở càng hẹp. Vậy nên tôi kính lời c-ùng k-ẻ xa người gần đang hay: quý vị nào có m-ả mà ông bà cha mẹ ch-ôn nơi ch-ôn tr-ần ở Canthor mấy số đất số 122, 121, 120, 130, 133, 134, 131, 114, 115, 116 tôi phải lấy c-ỏi di-t-àn nơi khác từ đây về sau tôi sẽ cho m-ướn mấy số đất đó bằng kỳ ba tháng phải lấy cho r-ẻ và sau này tôi cho quý vị hay c-àng có Tr-ật quan lớn B-ổ-phủ sứ N- 197 đ-ể ngày 20 Avril 1922 giao cho hương quán Tân-an dạy lên yết thị số đất số 122 cho nh-ôn dân hay phải lấy c-ỏi trong số đất ấy đem đi ch-ả kh-ách cho một tháng, d-àng quan tr-ang sứ Tr-anchespei cũn-à, nếu quá hạn mà không đem đi ch-ả lấy không d-àng k-ẻu nại chi l-ết

Cantho, le 23 Avril 1922

Nguyễn-văn-N-ên

Propriétaire à Cantho

NGOC-HANH

(Đoạn-trường tiểu-thuyết)

Tác-giả

✱ Trương-quang-Tiến ✱
(Tiếp tục)

Một chấp Hòa-Thương niệm xoang, nàng mới bước đến ra mắt. Ngồi vừa trong thấy, đã chấp tay chào: «Thưa cô cháu mới sang, có đến có việc chi dạy bảo?»

Hòa-Thương vốn biết Ngọc-Lâm, vì nàng cũng Sầu-K-ẻ ở tại đất Biền-hóa, danh từ năm xưa, tiếng như còn đây. Nàng tỏ sắc mặt âu-sầu đón đáp: «Bach quá Hòa-Thương! tôi tuổi ngoại-ng-ười tuần đến hầu xong lần tuổn đời, ch-ế về sau có duyên kiếp mới đưa, vậy xin cúi đầu đến trước cửa bà, nguyện đem hết tâm-nhiệt-thành, ch-ong-d-úc vào khuôn c-òng-quá».

— Thế r-ẻ có muốn ở đây, đã hương khói cho ph-ật sao? mà ph-ật, có vậy ch-ong-liên, vì ch-ồn này vắng v-ẻ, d-ỏ b-ẻ

đường lánh tu tâm, gió mát trăng trong, bụi trần chẳng b-ợn. Phải mà! kiếp người không mấy ch-ốc, thoát-tr-ần r-ẻng thoát thấy b-ạc đ-ầu, như có trường c-òng là ít có, vinh-hoa phú-quí hương d-ầu thừa, thế mà ngày nay mình chịu cúi đầu bái qu-í trước một người thường nh-ơn như tôi đây, thời thật là người biết đời.

— Bạch quá hòa-thương! vinh-hoa không thể d-ỏi được c-òng qu-í, ph-ủ mà! không thể d-ỏi được d-à-c-ức, thời cái d-ầu b-ên-mặt này vì có l-òn cũ trước c-ửa từ-bi, trường c-òng vô hại. Hương chi, đến lúc thờ một hơi dài rồi, thời d-ám có xanh kia, năm đất vàng kia, nào có dung d-ường gì! l-ẻ b-ên xong lần trở đời rồi, thời cái l-ốt vinh-hoa phú-quí phải để lại cho người mà chỉ ng-ừa hai bàn tay trắng. Ôi! ngài bảo rằng tôi là người biết đời, thật tôi không d-ám tự nh-ận lấy, tôi chỉ mong nhờ b-ên d-ỏ t-ẻ d-ỏ ở nh-ơn gian, d-ủ được lánh xa khổ hải trong cái thì giờ sống sót này thôi.

Thế là ph-ỉ nguyện!

Nàng làm lễ trước ph-ật đài, lại cầu t-ạ lòng hòa-thương. Từ đây nàng hướng một cái thanh-thu thân-k-ỏi và c-òng nh-ứt là mỗi buổi ch-iền, sau khi r-ảnh việc chưa rồi, ra trước sân, đứng trông mây qu-ét d-ầu non, gió đưa mặt nước, vì tại đây có một con r-ạch nhỏ mà c-àng, nước trong xanh t-ự mát m-ẻo, chảy l-ợn quanh tựa như trường-xã, năm kh-ông ch-ưa núi. Cảnh trí thật là tuyệt đ-ẹp, quanh vùng chẳng thấy chi khác hơn là những cánh đồng ruộng, trông xuống như một v-ẻ b-ánh d-ục sát nhỏ sát to, mà trước mắt là con đường Quán-hạt với Biền-hóa liền với Saigon. Ôi! hằng ngày được thấy ch-ẳng biết bao nhiêu là xe ô-tô chạy l-ù-lù như con r-ít b-ỏ, Ng-ười tưởng tượng về buổi trước, thì dường như c-àng gần với mình, là c-àng xa c-àng ngựa, c-àng tàu, c-àng thuyền như ai, nhưng những sự ấy vì đem d-ối với cảnh này, cảnh mà hôm nay mình được an nh-àn đây, thời b-ỏ d-ể d-ể ăn d-ứt.

Mở sớm chuông ch-iều, ph-ương mây

ph-ật, lòng trần dường như d-ỏ sạch mà tinh-thần dường như c-àng theo ngon khối nh-ơn hương c-ùng hay đến ch-ồn cực-lạc sắc-kh-ông, qui h-ỏ vô giá. Ôi! trước kia hạn với con người, mà d-ỏ lại đã mấy người thất d-ạ. Không lường g-ét c-òng d-ào xang, không tranh quyền c-òng cướp lợi, họ mới cứ xô d-ẩy mình vào con đường nguy-hi-ểm ch-ồng-g-ai, b-ối tưởng c-àng d-ể quá. B-ừ đầu với ngày may đưa quyền-thành thoát, c-àng d-ể ni non, ch-ừng con vật ấy nào có hen với mình, mà lúc nào c-àng d-ối với mình dường như ch-ẳng d-ể sai-ng-ao, c-àng d-ùng b-ỏ là ca là hát!

Cảnh yên-ti-ềm ban c-ùng cây-c-ỏ, còn thú nào b-ỏ! những thanh-b-án vô tri vô giác kia bao giờ cũng nương d-ựa nhau, t-ừ năm năm, hầu đ-ể bình-p-an c-ùng tuổn-ng-uyệt. Quý hóa thay! tang-thương d-ối cuộc, ch-ừng tr-ở tr-ở d-ỏ v-ẻ một màu, nâng t-ập r-ều tr-òn mà nh-ơn d-ỏ môi giờ được d-ầu t-ên c-ỏ. Từ đây đã d-àng kinh-k-ẻ năm lòng, n-àn-sống d-ể ạt, không còn có ch-út hi-vọng gì về

thế sự nữa, thời m-ặc người bán l-ự mua d-anh.

Đầy nh-ất về ch-uyên-thăng từ C-ỒN-N-ỒN, B-ằng Hai THU, lúc bấy giờ c-ùng mang bang rồi, nên được xuống tàu, trở lại Saigon hầu kim-phương sanh-k-ẻ. Hôm nay ta không thể k-ẻu th-ăng Thu nữa, vì tuổi ch-àng đã quá năm mươi l-ăm, d-ỏ mặt nh-àn-nh-ỏ, mái d-ầu bạc trắng. Ôi! Con tao c-ẻ có làm sao mà d-ể ch-iền làm x-oi! ba mươi năm c-ỏ NG-ỒI ph-ần l-ưu chính là ba mươi năm mà c-ỏ Thu phải ở nơi g-ục th-ất.

K-ẻ kh-ước đoan-tr-ường, người than tr-ường-d-ao, mà rồi lòng trần ai c-àng như ai. T-àn về đến bến Saigon, c-àng c-àng nhìn phong-c-ảnh bao nhiêu, lại c-àng tưởng d-ào d-ỏ ng-ời b-ấy nhiêu, c-àng d-ỏ khác xưa, mười phần d-ỏ hết b-ấy.

«Còn nữa»

Hai thứ thuốc hay

CANTHO-IMPRIMERIE DE 'QUEST
Certifié l'impression conforme
L'imprimeur
[Signature]